

KẾ HOẠCH

Ứng phó sự cố chất thải năm 2025 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long
(kèm theo Quyết định số 467/QĐ-UBND ngày 21 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long)

Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long xây dựng Kế hoạch ứng phó sự cố chất thải năm 2025 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long, các nội dung cụ thể như sau:

I. Mục đích, yêu cầu, phạm vi áp dụng

1. Mục đích

a) Cụ thể hóa các quy định của pháp luật về công tác phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường do chất thải gây ra trong quá trình quản lý chất thải (sau đây gọi tắt là sự cố chất thải).

b) Nâng cao trách nhiệm và sự phối hợp của các cấp, các ngành, địa phương, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, cơ sở xử lý chất thải trong việc xây dựng và thực hiện Kế hoạch ứng phó sự cố chất thải; chủ động chuẩn bị các nguồn lực, phương án, phương tiện, trang thiết bị để sẵn sàng ứng phó khi xảy ra sự cố chất thải.

2. Yêu cầu

a) Phổ biến, tuyên truyền và triển khai thực hiện đồng bộ các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, tăng cường công tác phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải do xả chất thải trên địa bàn tỉnh.

b) Nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tổ chức, cá nhân về công tác phối hợp thực hiện phòng ngừa và chuẩn bị sẵn sàng ứng phó trước, trong và sau khi sự cố chất thải xảy ra, giảm đến mức thấp nhất thiệt hại về tài nguyên thiên nhiên và môi trường, góp phần phát triển bền vững.

c) Tăng cường sự phối hợp của các cấp, các ngành, các tổ chức, cá nhân nhằm triển khai thực hiện tốt công tác ứng phó sự cố chất thải; bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh.

d) Phát huy sự tham gia, giám sát của người dân và cơ quan truyền thông trong công tác bảo vệ môi trường, phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải.

3. Phạm vi áp dụng

Phạm vi thời gian: Kế hoạch này áp dụng cho năm 2025 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

Kế hoạch này quy định các hoạt động ứng phó sự cố chất thải (nước thải, khí thải, chất thải rắn) xảy ra trong quá trình quản lý chất thải của tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long; không bao gồm sự cố hóa chất, tràn dầu, sự

cố chất thải do thiên tai (việc ứng phó sự cố chất thải do thiên tai được thực hiện theo quy định của pháp luật về phòng chống thiên tai).

Kế hoạch này áp dụng đối với cơ quan quản lý nhà nước, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, cơ sở xử lý chất thải (sau đây viết tắt là cơ sở) và tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động ứng phó sự cố chất thải.

II. Phân loại mức độ sự cố chất thải và nguyên tắc ứng phó sự cố chất thải

1. Phân loại mức độ sự cố chất thải

1.1. Sự cố mức độ thấp

a) Sự cố chất thải xảy ra trong phạm vi cơ sở và trong khả năng tự ứng phó của cơ sở;

b) Sự cố chất thải không thuộc trường hợp quy định tại điểm a, mục này và phạm vi ảnh hưởng trong địa giới hành chính của một huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh (sau đây viết tắt là huyện).

1.2. Sự cố mức độ trung bình: là sự cố chất thải không thuộc trường hợp quy định tại điểm 1.1 Mục II và phạm vi ảnh hưởng của sự cố chất thải nằm trong địa giới hành chính của tỉnh.

1.3. Sự cố mức độ cao: là sự cố không thuộc trường hợp quy định tại điểm 1.1 và điểm 1.2 Mục II và có phạm vi ảnh hưởng trên địa giới hành chính của hai tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trở lên.

1.4. Sự cố mức độ thảm họa: là sự cố đặc biệt nghiêm trọng, có ảnh hưởng lớn đến quốc phòng an ninh, ngoại giao. Việc ứng phó sự cố mức độ thảm họa được thực hiện theo quy định của pháp luật về tình trạng khẩn cấp.

2. Nguyên tắc ứng phó sự cố chất thải

a) Tích cực phòng ngừa, chủ động xây dựng kế hoạch, chuẩn bị các nguồn lực, các phương án hiệp đồng để sẵn sàng ứng phó khi sự cố chất thải xảy ra;

b) Tổ chức tiếp nhận, xử lý kịp thời thông tin sự cố chất thải, ưu tiên bảo đảm thông tin cho hoạt động ứng phó, báo cáo kịp thời đến cơ quan có thẩm quyền khi vượt quá khả năng ứng phó.

c) Ứng phó sự cố chất thải được thực hiện theo phương châm “bốn tại chỗ” và “ba sẵn sàng” quy định tại pháp luật phòng, chống thiên tai; phối hợp, huy động mọi nguồn lực để nâng cao hiệu quả hoạt động chuẩn bị và ứng phó sự cố.

d) Chỉ huy thống nhất, phối hợp và hiệp đồng chặt chẽ giữa các lực lượng, phương tiện, thiết bị tham gia hoạt động chuẩn bị và ứng phó sự cố chất thải.

e) Tổ chức, cá nhân gây ra sự cố chất thải chịu trách nhiệm chi trả chi phí tổ chức ứng phó sự cố, cải tạo, phục hồi môi trường sau sự cố, bồi thường thiệt hại và các chi phí khác do sự cố gây ra theo quy định của pháp luật.

III. Tổ chức ứng phó sự cố chất thải; cải tạo, phục hồi môi trường và nguồn lực ứng phó sự cố chất thải

1. Tổ chức ứng phó sự cố chất thải

1.1. Quy trình chung thực hiện ứng phó sự cố chất thải

a) Bước 1: Người phát hiện sự cố hoặc Cơ sở để xảy ra sự cố thông báo kịp thời các thông tin về sự cố đến đầu số 112 hoặc đến UBND tỉnh, UBND cấp huyện và UBND cấp xã nơi xảy ra sự cố; Ban chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn (Ban chỉ huy PCTT và TKCN) cấp huyện. Các đơn vị có trách nhiệm tiếp nhận thông tin theo quy trình ứng phó sự cố chất thải.

b) Bước 2: Đội ứng phó sự cố chất thải cơ sở, Ban chỉ huy PCTT và TKCN các cấp và các đơn vị có liên quan đánh giá mức độ, nguy cơ đe dọa của sự cố để quyết định phương án ứng phó sự cố chất thải tương ứng.

c) Bước 3: Huy động các lực lượng ứng phó sự cố tại cơ sở xảy ra sự cố và các nguồn lực hỗ trợ khác.

d) Bước 4: Thực hiện các phương pháp khoanh vùng đảm bảo an toàn khu vực xảy ra sự cố và các khu vực lân cận.

e) Bước 5: Thực hiện các biện pháp ứng phó khẩn cấp.

g) Bước 6: Kiểm tra và ngăn ngừa nguy cơ phát sinh các sự cố thứ cấp.

h) Bước 7: Quan trắc, xác định nguyên nhân, đánh giá ô nhiễm và thiệt hại sau sự cố chất thải.

i). Bước 8: Kết thúc quá trình ứng phó.

j) Bước 9: Công bố thông tin về quá trình ứng phó sự cố chất thải và báo cáo kết quả ứng phó sự cố chất thải và kế hoạch hỗ trợ, đền bù sau sự cố (nếu có).

1.2. Quy trình và kịch bản ứng phó sự cố chất thải

Quy trình ứng phó sự cố chất thải theo 4 mức độ: thấp, trung bình, cao và thảm họa. Khi có sự cố chất thải ở mức độ cao và sự cố chất thải ở mức độ thảm họa xảy ra thì Ban chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh Vĩnh Long báo cáo về Ủy ban Quốc gia ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn để tổ chức ứng phó theo quy định điểm c, khoản 1, điều 5 Quy chế ứng phó sự cố chất thải ban hành kèm theo Quyết định số 09/2020/QĐ-TTg.

Do đó, trong nội dung kế hoạch này chỉ tập trung thực hiện ứng phó sự cố chất thải trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long theo 2 mức độ: sự cố chất thải mức độ thấp, sự cố chất thải mức độ trung bình, cụ thể như sau:

a) Quy trình ứng phó sự cố chất thải mức độ thấp

Được trình bày ở Phụ lục I.1 kèm theo Kế hoạch này.

b) Quy trình ứng phó sự cố chất thải mức độ trung bình

Được trình bày ở Phụ lục I.2 kèm theo Kế hoạch này.

c) Một số kịch bản sự cố chất thải mức độ thấp và sự cố mức độ trung bình của tỉnh Vĩnh Long.

Được trình bày ở Phụ lục II và Phụ lục III kèm theo Kế hoạch này.

2. Cải tạo phục hồi môi trường sau sự cố chất thải

2.1. Tổ chức, cá nhân gây ra sự cố chất thải phải có trách nhiệm cải tạo, phục hồi môi trường hoặc chi trả kinh phí cho công tác cải tạo, phục hồi môi trường theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2.2. Trách nhiệm cải tạo, phục hồi môi trường sau sự cố chất thải

a) Sự cố chất thải quy định tại điểm 1.1a, Mục II của Kế hoạch này do cơ sở gây ra sự cố chất thải trực tiếp thực hiện.

b) Sự cố chất thải quy định tại điểm 1.1b, 1.2, 1.3 Mục II của Kế hoạch này do cơ quan phê duyệt kế hoạch cải tạo, phục hồi môi trường quy định tại khoản 1 Điều 15 Quy chế ứng phó sự cố chất thải ban hành kèm theo Quyết định số 09/2020/QĐ-TTg tổ chức thực hiện.

2.3. Việc cải tạo, phục hồi môi trường sau sự cố chất thải phải bảo đảm đáp ứng quy chuẩn kỹ thuật về chất lượng môi trường xung quanh; phục hồi mặt bằng cư trú, sản xuất kinh doanh, môi trường tự nhiên đối với khu vực không có hệ sinh thái được bảo tồn; khôi phục một số đặc điểm chính của hệ sinh thái đối với khu vực có hệ sinh thái được bảo tồn.

2.4. Việc phê duyệt kế hoạch cải tạo, phục hồi môi trường; tổ chức thực hiện cải tạo, phục hồi môi trường; kết thúc cải tạo, phục hồi môi trường: thực hiện theo quy định tại Điều 15, Điều 16, Điều 17 Quy chế ứng phó sự cố chất thải ban hành kèm theo Quyết định số 09/2020/QĐ-TTg.

3. Nguồn lực ứng phó sự cố chất thải

3.1. Nguồn kinh phí

a) Tổ chức, cá nhân gây ra sự cố chất thải có trách nhiệm chi trả kịp thời và đầy đủ toàn bộ các chi phí liên quan đến tổ chức ứng phó sự cố chất thải và cải tạo, phục hồi môi trường sau sự cố chất thải, bồi thường thiệt hại và các chi phí khác do sự cố chất thải gây ra theo quy định của pháp luật. Trường hợp không xác định được tổ chức, cá nhân gây ra sự cố chất thải thì kinh phí ứng phó, cải tạo, phục hồi môi trường do Nhà nước chi trả.

b) Nhà nước kêu gọi các hình thức xã hội hóa để tăng cường nguồn lực cho công tác bảo vệ môi trường và phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải; khuyến khích các tổ chức, cá nhân triển khai sản xuất xanh, sạch, thân thiện môi trường, hướng tới phát triển bền vững để hạn chế nguy cơ xảy ra sự cố chất thải.

c) Việc tổ chức ứng phó sự cố chất thải và cải tạo, phục hồi môi trường sau sự cố chất thải quy định tại điểm 1.1b, 1.2, 1.3 mục II của Kế hoạch này do nhà nước bố trí từ nguồn kinh phí dự phòng, nguồn sự nghiệp môi trường và các nguồn khác theo quy định pháp luật. Tổ chức, cá nhân gây ra sự cố chất thải có

trách nhiệm bồi hoàn các chi phí liên quan đến tổ chức ứng phó sự cố chất thải và cải tạo, phục hồi môi trường sau sự cố chất thải cho nhà nước.

d) Cơ quan, tổ chức, cá nhân và cộng đồng dân cư bị ảnh hưởng, thiệt hại do sự cố chất thải có quyền yêu cầu tổ chức, cá nhân gây ra sự cố chất thải phải bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

3.2. Nguồn nhân lực

a) Các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ xảy ra sự cố chất thải phải bố trí nhân lực sẵn sàng phòng ngừa, ứng phó, khắc phục sự cố chất thải trong sản xuất, kinh doanh, dịch vụ.

b) Ban chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh, Ban chỉ huy PCTT và TKCN cấp huyện chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu bố trí nguồn nhân lực, trang thiết bị để phòng ngừa, sẵn sàng ứng phó với các sự cố chất thải theo quy định.

IV. Phân công trách nhiệm

1. Ban chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn (*Ban chỉ huy PCTT và TKCN*) tỉnh Vĩnh Long

a) Ban chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh chỉ đạo thực hiện Kế hoạch ứng phó sự cố chất thải mức độ trung bình; kiểm tra, đôn đốc việc chuẩn bị và sẵn sàng tổ chức ứng phó sự cố. Đồng thời, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch ứng phó sự cố chất thải đối với sự cố mức độ thấp và xảy ra ở phạm vi ngoài cơ sở (quy định tại Điểm 1.1b, Mục II của Kế hoạch này).

b) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các đơn vị liên quan thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm của tổ chức, cá nhân không lập Kế hoạch ứng phó sự cố chất thải.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a). Là cơ quan đầu mối giúp Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai Kế hoạch ứng phó sự cố chất thải trên địa bàn tỉnh.

b). Chủ trì, phối hợp với cơ quan có liên quan khác tham mưu tổ chức ứng phó sự cố chất thải, cải tạo phục hồi môi trường sau sự cố chất thải quy định tại điểm 1.2 Mục II của Kế hoạch này (Sự cố chất thải mức độ trung bình).

c). Lập Kế hoạch ứng phó sự cố chất thải đối với lĩnh vực quản lý, đặc biệt lưu ý đối với sự cố chất thải do vận chuyển, sử dụng các loại hóa chất, thuốc bảo vệ thực vật, hóa chất thủy sản,...

d). Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân trên địa bàn toàn tỉnh xây dựng Kế hoạch ứng phó sự cố chất thải.

e) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, các tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây sự cố chất thải và xử lý nghiêm các trường hợp gây ô nhiễm môi trường và không xây dựng Kế hoạch ứng phó sự cố chất thải theo quy định của pháp luật.

g) Tổ chức điều tra, thống kê, quản lý các nguồn thải, đánh giá nguy cơ xảy ra sự cố chất thải tại trên địa bàn tỉnh.

h) Tổ chức quan trắc đánh giá mức độ ô nhiễm môi trường khi có sự cố xảy ra trên địa bàn tỉnh;

i) Có trách nhiệm hỗ trợ chuyên môn, kỹ thuật cho người chỉ huy ứng phó sự cố chất thải và tổ công tác xác định nguyên nhân sự cố theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

j) Chủ trì, phối hợp với cơ quan có liên quan khác tham mưu tổ chức ứng phó sự cố chất thải ở mức độ trung bình.

k) Chỉ đạo, hướng dẫn ứng phó sự cố chất thải ở mức độ thấp.

3. Sở Y tế

a) Bố trí phương tiện cấp cứu, trang thiết bị y tế và nhân lực ứng cứu khi xảy ra sự cố chất thải gây ảnh hưởng đến sức khỏe của người dân và lực lượng ứng phó sự cố chất thải.

b) Điều động nhân sự, trang thiết bị y tế cùng các lực lượng khác trong quá trình ứng phó khi có sự cố chất thải xảy ra cũng như quá trình cải tạo, phục hồi môi trường sau sự cố chất thải.

4. Sở Công Thương

a) Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn cơ sở trong lĩnh vực quản lý xây dựng kế hoạch phù hợp để đảm bảo an toàn, vệ sinh, môi trường.

b) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm của tổ chức, cá nhân không lập Kế hoạch ứng phó sự cố chất thải tại các cơ sở công nghiệp theo quy định hoặc xả chất thải ra môi trường không đạt quy chuẩn theo quy định.

c) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn các cơ sở thuộc phạm vi quản lý của ngành xây dựng kế hoạch ứng phó sự cố chất thải, trong đó có hướng dẫn cơ sở xây dựng biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất theo quy định.

5. Ban Quản lý các khu công nghiệp Vĩnh Long

a) Thành lập ban chỉ đạo ứng phó sự cố chất thải xảy ra tại khu vực do đơn vị quản lý như các khu công nghiệp (nếu cần thiết).

b) Theo dõi, đôn đốc, yêu cầu các chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp và các doanh nghiệp xây dựng, ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch ứng phó sự cố chất thải.

c) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm của tổ chức, cá nhân không xây dựng Kế hoạch ứng phó sự cố chất thải.

d). Tạo điều kiện cho các lực lượng ứng phó sự cố chất thải có thể tiếp cận sự cố khi xảy ra tại các khu vực do đơn vị quản lý.

6. Công An tỉnh

a) Chỉ đạo phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu và môi trường tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn, kịp thời đấu tranh ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật bảo vệ môi trường đặc biệt đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh có nguy cơ xảy ra sự cố chất thải và sự cố hóa chất.

b) Chỉ đạo phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu và môi trường thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, vận tải có nguy cơ xảy ra sự cố chất thải nhưng không lập Kế hoạch ứng phó sự cố chất thải.

c) Chỉ đạo phòng Cảnh sát phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn công tác phòng cháy chữa cháy đối với cơ sở.

d) Xây dựng lực lượng cảnh sát phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ là lực lượng nòng cốt chịu trách nhiệm triển khai các biện pháp nghiệp vụ trong công tác ứng phó sự cố chất thải khi xảy ra, nâng cao năng lực chuyên môn và làm chủ các trang thiết bị, dụng cụ chuyên môn được trang bị.

e) Đầu tư trang thiết bị chuyên dùng cho lực lượng phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ ứng phó sự cố chất thải và các sự cố khác.

7. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh

a) Tham mưu, đề xuất UBND tỉnh xây dựng lực lượng và bố trí nguồn lực, trang thiết bị ứng phó sự cố chất thải cho năm 2025.

b) Xây dựng phương án hỗ trợ, huy động lực lượng, phương tiện, trang thiết bị, máy móc tham gia ứng phó các sự cố chất thải có khả năng xảy ra trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

c) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường cùng các đơn vị liên quan xây dựng phương án bố trí, đầu tư các trang thiết bị chuyên dụng phục vụ ứng phó sự cố chất thải và các sự cố khác.

8. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Hướng dẫn cơ quan báo chí của tỉnh, Cổng thông tin điện tử, Đài Truyền thanh - Truyền hình thông tin, tuyên truyền khi sự cố chất thải xảy ra.

b) Phổ biến thông tin liên quan đến công tác ứng phó khi có sự cố chất thải xảy ra cũng như quá trình cải tạo, phục hồi môi trường sau sự cố chất thải.

9. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu cho UBND tỉnh bố trí kinh phí theo khả năng cân đối ngân sách để triển khai thực hiện kế hoạch theo quy định pháp luật.

10. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

a) Xây dựng, phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố chất thải hằng năm

b) Tuyên truyền, phổ biến Kế hoạch ứng phó sự cố chất thải đến các tổ chức, cá nhân trên địa bàn.

c) Chỉ đạo thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm theo thẩm quyền đối với tổ chức, cá nhân không xây dựng Kế hoạch ứng phó sự cố chất thải trên địa bàn.

d) Phối hợp các cơ quan có liên quan rà soát, bổ sung, điều chỉnh quy hoạch các khu vực sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, công trình công ích có nguy cơ xảy ra sự cố chất thải trên địa bàn.

11. Ban chỉ huy PCTT và TKCN cấp huyện

a) Ban chỉ huy PCTT và TKCN cấp huyện chỉ đạo thực hiện Kế hoạch ứng phó sự cố chất thải mức độ thấp (quy định tại điểm 1.1b, Mục II của Kế hoạch này); kiểm tra, đôn đốc việc chuẩn bị và sẵn sàng tổ chức ứng phó sự cố.

b) Kiểm tra việc thực hiện kế hoạch ứng phó sự cố chất thải đối với sự cố mức độ thấp và trong khả năng ứng phó của cơ sở (quy định tại điểm 1.1a, Mục II của Kế hoạch này).

12. Các cơ sở có nguy cơ xảy ra sự cố chất thải

a) Có đầy đủ hồ sơ pháp lý về môi trường theo quy định (có Quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, Giấy phép môi trường,...).

b) Chủ dự án đầu tư, cơ sở có trách nhiệm xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch ứng phó sự cố chất thải cấp cơ sở phù hợp với nội dung phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường trong quyết định phê duyệt kết quả thẩm định thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc Giấy phép môi trường theo quy định tại khoản 1 Điều 109 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.

c) Phải bảo đảm đầy đủ nguồn nhân lực, trang thiết bị, phương tiện, cơ sở hạ tầng cần thiết cho việc phòng ngừa, ứng phó và khắc phục sự cố chất thải phù hợp với điều kiện cụ thể của cơ sở và tiến hành bảo dưỡng định kỳ, bổ sung và thay thế các thiết bị, phương tiện, cơ sở hạ tầng để bảo đảm khả năng sử dụng tốt trong mọi tình huống.

d) Tổ chức, cá nhân gây ra sự cố chất thải chịu trách nhiệm chi trả chi phí tổ chức ứng phó sự cố chất thải, cải tạo, phục hồi môi trường sau sự cố chất thải, bồi thường thiệt hại và các chi phí khác do sự cố chất thải gây ra theo quy định của pháp luật.

e) Công khai thông tin về rủi ro gây sự cố chất thải trong quá trình hoạt động tới cộng đồng dân cư, chính quyền địa phương và các cơ sở sản xuất khác trong khu vực để phối hợp trong quá trình phòng ngừa và ứng phó sự cố.

h) Thực hiện chế độ kiểm tra thường xuyên, áp dụng biện pháp an toàn theo quy định của pháp luật.

h) Có biện pháp loại trừ nguyên nhân gây ra sự cố chất thải khi phát hiện có dấu hiệu sự cố chất thải.

V. Tổ chức thực hiện

- Ban chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh, Ban chỉ huy PCTT và TKCN cấp huyện chỉ đạo thực hiện và kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch ứng phó sự cố chất thải; kiểm tra, đôn đốc việc chuẩn bị và sẵn sàng tổ chức ứng phó sự cố chất thải; tổ chức huấn luyện, diễn tập ứng phó sự cố chất thải.

- Sở Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn thực hiện Kế hoạch ứng phó sự cố chất thải trên địa bàn tỉnh. Trước ngày 31/12/2025, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Môi trường về công tác phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải trên địa bàn tỉnh.

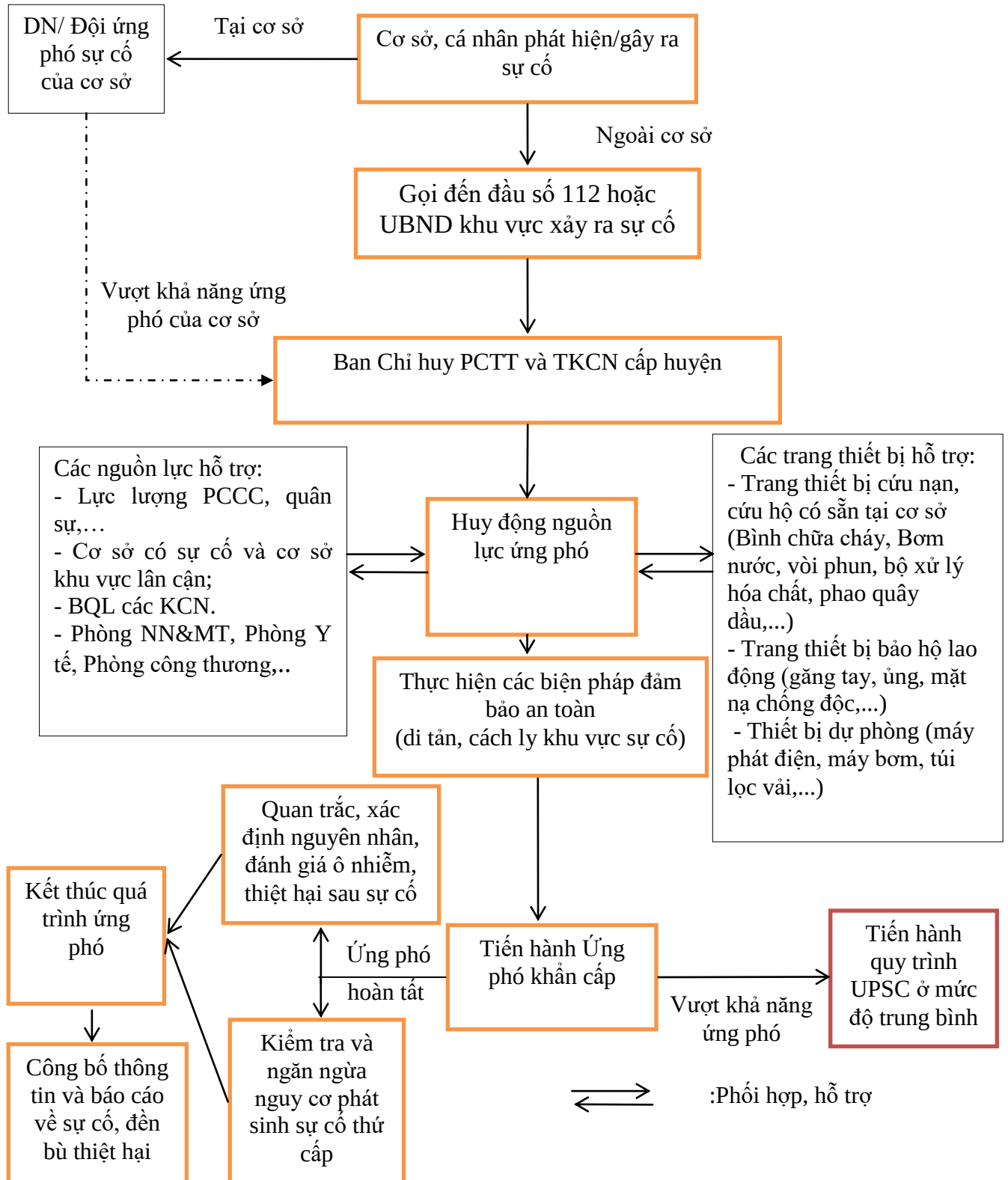
- Các Sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm tổ chức thực hiện Kế hoạch ứng phó sự cố chất thải trong lĩnh vực ngành quản lý và trên địa bàn địa phương và theo phân công tại Kế hoạch này; trước ngày 15/12/2025, báo cáo kết quả thực hiện về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

Trong quá trình thực hiện nếu gặp khó khăn, vướng mắc, các cơ quan có liên quan phản ánh về Sở Nông nghiệp và Môi trường trao đổi, thống nhất trình Ủy ban nhân dân tỉnh để xem xét, giải quyết./.

Phụ lục I

Quy trình ứng phó sự cố chất thải mức độ thấp, mức độ trung bình (kèm theo Quyết định số/QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long)

1. Quy trình ứng phó sự cố chất thải mức độ thấp:



Hình 1: Quy trình ứng phó sự cố chất thải mức độ thấp

Thuyết minh quy trình ứng phó sự cố chất thải mức độ thấp:

- Trường hợp sự cố xảy ra tại cơ sở và trong khả năng tự ứng phó của cơ sở: Ngay khi xảy ra sự cố chất thải, cơ sở, cá nhân phát hiện (hoặc gây ra sự cố) ngay lập tức thông báo đến Ban lãnh đạo, chủ cơ sở để tiến hành ứng phó sự cố tại cơ sở. Ngay sau khi nhận được thông tin về sự cố, người chỉ huy ứng phó sự cố chất thải tại cơ sở (người có thẩm quyền tại cơ sở), Đội ứng phó sự cố chất thải cơ sở thực hiện các biện pháp ứng phó sự cố chất thải nhanh chóng, kịp thời theo kế hoạch, kịch bản đã được phê duyệt.

- Trường hợp sự cố xảy ra tại cơ sở nhưng vượt khả năng tự ứng phó của cơ sở, Người chỉ huy ứng phó tại cơ sở phải thông báo ngay đến UBND cấp huyện hoặc cấp xã hoặc Ban Chỉ huy PCTT và TKCN cấp huyện để được tổ chức ứng phó. Bàn giao quyền chỉ huy cho Ban Chỉ huy PCTT và TKCN cấp huyện và chỉ đạo lực lượng ứng phó sự cố của cơ sở thực hiện theo yêu cầu của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN cấp huyện.

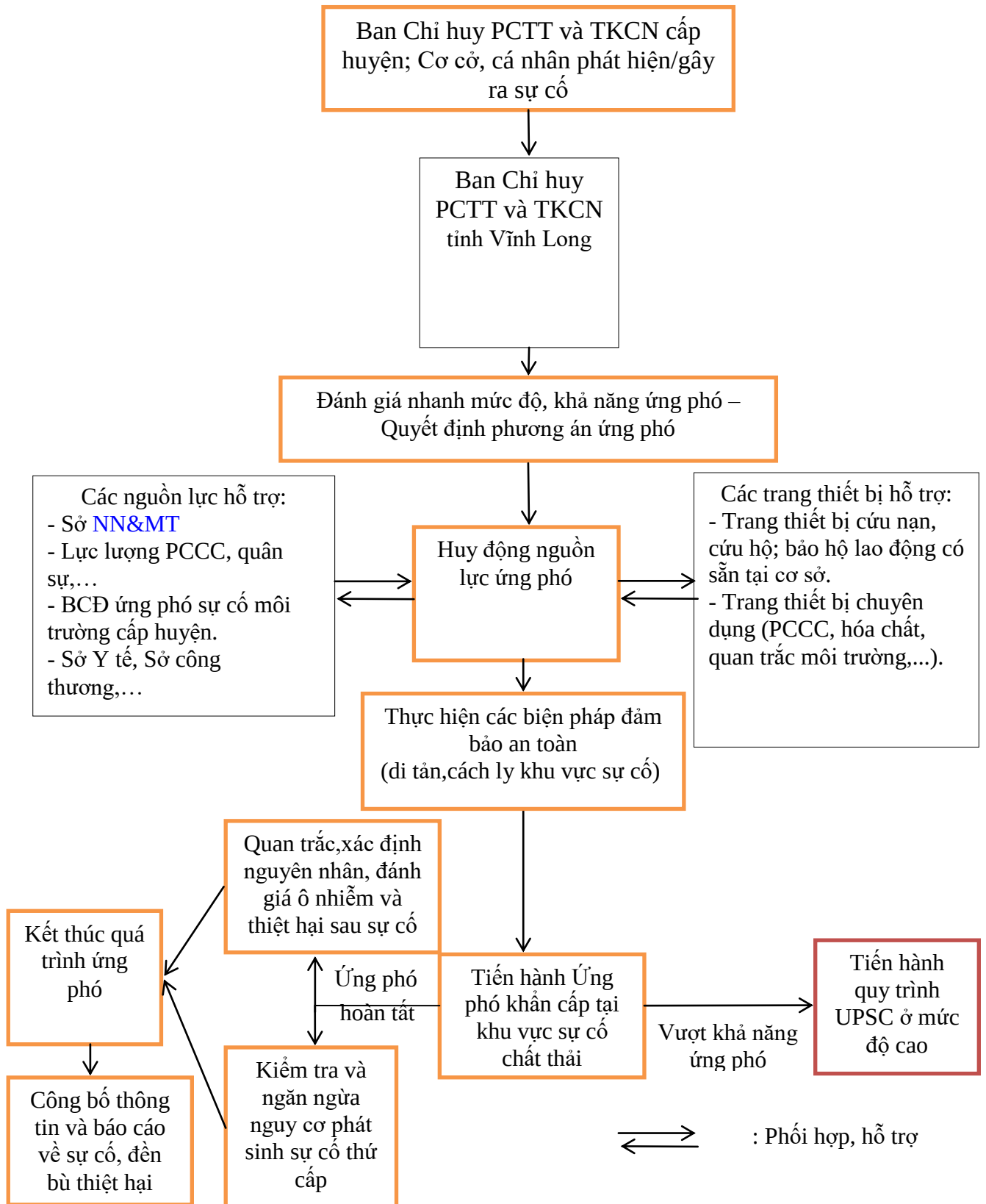
- Trường hợp sự cố ngoài cơ sở, Cơ sở, cá nhân phát hiện sự cố thông báo kịp thời đến đầu số 112 hoặc đến Ủy ban nhân dân tỉnh, cấp huyện, cấp xã nơi xảy ra sự cố. Ủy ban nhân dân tỉnh, cấp huyện, cấp xã có trách nhiệm thông tin kịp thời về cơ quan thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN cấp huyện để kiểm tra, xử lý.

Ban Chỉ huy PCTT và TKCN cấp huyện nhanh chóng chỉ đạo thực hiện các phương án ứng phó sự cố chất thải đã được xây dựng, chỉ định người chỉ huy ứng phó sự cố chất thải; nhanh chóng di chuyển đến hiện trường đánh giá nhanh mức độ sự cố, loại sự cố và quyết định phương án ứng phó phù hợp. Sau khi xác định phương án ứng phó phù hợp với sự cố, tiến hành huy động các lực lượng đồng thời thực hiện các phương pháp như sơ cấp cứu (nếu có), cách ly, khoanh vùng đảm bảo an toàn khu vực xảy ra sự cố và các khu vực lân cận. Trong đó, công tác đảm bảo an toàn khu vực sự cố được thực hiện trong suốt quá trình ứng phó sự cố. Tùy vào từng loại sự cố, loại chất thải gây ra sự cố, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN cấp huyện sẽ nhanh chóng thực hiện các biện pháp ứng phó khẩn cấp phù hợp như yêu cầu nhà máy tạm dừng hoạt động, dập lửa (trong trường hợp cháy nổ), bịt rò rỉ (trong trường hợp rò rỉ chất thải), sử dụng các thiết bị thay thế (gặp sự cố trong quá trình vận hành), thu gom chất thải, lấy mẫu quan trắc môi trường,....

Song song với quá trình ứng phó, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN cấp huyện cần liên tục đánh giá tình hình, khả năng ứng phó tại khu vực xảy ra sự cố để thay đổi phương án ứng phó khi cần thiết. Trong trường hợp sự cố vượt quá khả năng ứng phó, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN cấp huyện nhanh chóng thông báo đến Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh và tiến hành triển khai quy trình ứng phó sự cố mức độ trung bình.

Trong trường hợp ứng phó tại cơ sở hoàn tất, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN cấp huyện sẽ căn cứ vào từng loại hình sự cố và chất thải tương ứng, tiến hành các hoạt động kiểm tra nhằm ngăn ngừa nguy cơ phát sinh các sự cố thứ cấp khác. Đồng thời, tiến hành quan trắc, xác định nguyên nhân, đánh giá ô nhiễm và thiệt hại sau sự cố. Khi nguồn sự cố chính được xử lý an toàn, không có khả năng gây ra sự cố chất thải và không còn yếu tố phát sinh từ sự cố có thể gây nguy hiểm nghiêm trọng thì quá trình ứng phó kết thúc. Ban Chỉ huy PCTT và TKCN cấp huyện có trách nhiệm cung cấp thông tin về ứng phó sự cố chất thải theo quy định tại Điều 12, Quyết định số 09/2020/QĐ-TTg.

2. Quy trình ứng phó sự cố chất thải mức độ trung bình



Hình 2: Quy trình ứng phó sự cố chất thải mức độ trung bình

Thuyết minh quy trình ứng phó sự cố chất thải ở mức độ trung bình:

Ngay khi xảy ra sự cố chất thải, cơ sở, cá nhân phát hiện (hoặc gây ra sự cố) hoặc Ban Chỉ huy PCTT và TKCN cấp huyện (trong trường hợp vượt quá khả năng ứng phó) ngay lập tức thông báo đến Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh Vĩnh Long. Ngay sau khi nhận được thông tin về sự cố, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh Vĩnh Long nhanh chóng thông báo cho các đơn vị khác về sự cố để chuẩn bị sẵn sàng hỗ trợ trong trường hợp cần thiết. Cùng lúc đó, chỉ đạo các cơ quan chuyên môn nhanh chóng di chuyển đến hiện trường đánh giá nhanh mức độ sự cố và quyết định phương án ứng phó phù hợp.

Sau khi xác định phương án ứng phó phù hợp với sự cố, tiến hành huy động các lực lượng (Sở NN&MT, Sở Y tế, Sở Công thương, lực lượng PCCC, quân sự,...), và các trang thiết bị hỗ trợ (trang thiết bị PCCC, cứu nạn, cứu hộ, bảo hộ lao động, trang thiết bị chuyên dụng,...) đồng thời thực hiện các phương pháp cách ly, khoanh vùng đảm bảo an toàn khu vực xảy ra sự cố và các khu vực lân cận tương tự như ở quy trình ứng phó sự cố chất thải ở mức độ thấp. Tùy vào từng loại sự cố, loại chất thải gây ra sự cố, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh sẽ nhanh chóng thực hiện các biện pháp ứng phó khẩn cấp phù hợp.

Song song với quá trình ứng phó, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh cần liên tục đánh giá tình hình, khả năng ứng phó tại khu vực xảy ra sự cố để thay đổi phương án ứng phó khi cần thiết. Trong trường hợp sự cố vượt quá khả năng tự ứng phó của tỉnh, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh thông báo tới Ủy ban Quốc gia ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn (quy định tại Nghị định số 30/2017/NĐ-CP ngày 21/03/2017 của Chính Phủ), đồng thời tiến hành triển khai quy trình ứng phó sự cố ở mức độ cao.

Trong trường hợp ứng phó hoàn tất, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh sẽ căn cứ vào từng loại hình sự cố và chất thải tương ứng, tiến hành các hoạt động kiểm tra nhằm ngăn ngừa nguy cơ phát sinh các sự cố thứ cấp khác. Đồng thời, tiến hành quan trắc, xác định nguyên nhân, đánh giá ô nhiễm và thiệt hại sau sự cố. Khi nguồn sự cố chính được xử lý an toàn, không có khả năng gây ra sự cố chất thải và không còn yếu tố phát sinh từ sự cố có thể gây nguy hiểm nghiêm trọng thì quá trình ứng phó kết thúc. Đại diện Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh sẽ báo cáo thông tin về sự cố, kết quả ứng phó sự cố và kế hoạch hỗ trợ, đền bù thiệt hại sau sự cố đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Cùng lúc với quá trình ứng phó, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh nhanh chóng yêu cầu cơ sở, nhà máy dừng hoạt động ngay, phối hợp ứng phó với Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh (trực tiếp là Sở Nông nghiệp và Môi trường) tổ chức quan trắc sự cố chất thải càng sớm càng tốt (tốt nhất ngay thời điểm xảy ra sự cố chất thải).

Phụ lục II

Một số kịch bản sự cố chất thải mức độ thấp (kịch bản giả định)

(kèm theo Quyết định số...../QĐ-UBND ngày/..../2025

của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long)

1. Sự cố nước thải

a) Kịch bản 1: Sự cố tràn đổ nước thải ở các bể xử lý, hồ thu nước thải do lỗi vận hành của nhân viên tại cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

- Vị trí xảy ra sự cố: Khu vực xử lý nước thải của Công ty A; địa chỉ: ấp Tân Vĩnh Thuận, phường Tân Ngãi, thành phố Vĩnh Long

- Thời gian diễn ra sự cố: 3 giờ

- Nguyên nhân gây ra sự cố:

+ Lượng nước thải trong quá trình sản xuất tăng đột biến do tăng công suất sản xuất, thời điểm lượng nước thải tăng cao nhất dẫn tới quá tải sức chứa của bể điều hòa.

+ Bơm nước thải từ bể điều hòa sang các bể khác bị hỏng, dẫn tới tồn đọng và tràn nước thải ở bể.

+ Hệ thống quan trắc tự động và camera bị hỏng, không có sự kiểm tra thường xuyên trong quá trình vận hành hệ thống xử lý.

- Tổ chức ứng phó sự cố chất thải:

**. Đối với sự cố chất thải xảy ra trong phạm vi của cơ sở và trong khả năng tự ứng phó của cơ sở:*

+ Nhân viên phát hiện sự cố ngay lập tức thông báo cho nhân viên vận hành hệ thống xử lý nước thải, Quản đốc, Ban lãnh đạo cơ sở, đội ứng phó sự cố chất thải của cơ sở.

+ Người chỉ huy ứng phó sự cố chất thải tại cơ sở điều động lực lượng ứng phó sự cố chất thải của cơ sở (Bộ phận bảo trì, xử lý nước thải, Bộ phận an toàn – môi trường,...) tham gia khắc phục sự cố. Sau khi khắc phục sự cố hoàn thành tiến hành xác định nguyên nhân, mức độ sự cố báo cáo cho lãnh đạo Cơ sở.

+ Người chỉ huy ứng phó sự cố chất thải tại cơ sở báo cáo Ban chỉ huy PCTT và TKCN thành phố Vĩnh Long và UBND phường Tân Ngãi về việc ứng phó sự cố chất thải trong vòng 24 giờ kể từ điểm phát hiện sự cố.

**. Đối với sự cố chất vượt ngoài khả năng tự ứng phó của cơ sở:*

+ Người chỉ huy ứng phó sự cố chất thải tại cơ sở phải thông báo ngay đến UBND thành phố Vĩnh Long hoặc UBND phường Tân Ngãi hoặc Ban chỉ huy PCTT và TKCN thành phố Vĩnh Long hoặc đến đầu số 112 để được tổ chức ứng phó.

+ Thông báo cho nhân viên trong công ty, cách ly khu vực sự cố

+ Ban chỉ huy PCTT và TKCN thành phố Vĩnh Long chỉ đạo thực hiện các biện pháp ứng phó khẩn cấp:

- Nhanh chóng kiểm tra lại bảng vận hành của hệ thống xử lý nước thải
- Ngay lập tức mở điều khiển bơm của bể điều hòa

- Sử dụng bơm dự phòng bơm nước thải về hố thu gom
- Đóng cửa xả nước thải để tránh xả nước thải không đạt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải ra môi trường

- Đắp bờ bao để tránh nước tràn chảy sang hệ thống thoát nước mưa và khu vực lân cận

+ Ban chỉ huy PCTT và TKCN thành phố Vĩnh Long chỉ đạo các lực lượng tham gia ứng phó:

- Tiến hành thu gom nước thải chảy tràn do sự cố
- Theo dõi nước thải đầu ra, kiểm tra đạt tiêu chuẩn trước khi xả thải ra môi trường

- Nếu thời gian khắc phục sự cố quá dài, thì phải có kế hoạch tạm dừng sản xuất để khắc phục xong sự cố.

- Vệ sinh, làm sạch khu vực xảy ra sự cố.

+ Ban chỉ huy PCTT và TKCN thành phố Vĩnh Long tiến hành quan trắc, xác định nguyên nhân, đánh giá thiệt hại và thông báo kết thúc quá trình ứng phó sự cố, công bố thông tin; xây dựng kế hoạch cải tạo, phục hồi môi trường theo quy định tại Quyết định số 09/2020/QĐ-TTg ngày 18/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Kịch bản 2: Tràn hố thu gom nước thải của hệ thống xử lý nước thải tại hệ thống xử lý nước thải tập trung của khu công nghiệp.

- Vị trí xảy ra sự cố: Khu vực xử lý nước thải của hệ thống xử lý nước thải tập trung KCN Hòa Phú; địa chỉ: QL1A, xã Hòa Phú, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

- Thời gian diễn ra sự cố: 2 giờ

- Nguyên nhân gây ra sự cố:

+ Lượng nước thải đưa về khu xử lý cùng một thời điểm quá nhiều, vượt khối sức chứa của hố thu.

+ Bơm nước thải từ hố thu lên bể điều hòa có lưu lượng nhỏ hơn lưu lượng nước thải từ các cơ sở đầu nối về khu xử lý.

+ Hệ thống phao bơm nước từ bể điều hòa đi các công đoạn khác bị tắc nghẽn dẫn đến hố thu gom vượt khả năng chứa dẫn đến vỡ vách hố thu gom.

- Tổ chức ứng phó sự cố chất thải:

**. Đối với sự cố chất thải xảy ra trong phạm vi của cơ sở và trong khả năng tự ứng phó của cơ sở:*

+ Nhân viên phát hiện sự cố ngay lập tức thông báo cho nhân viên vận hành hệ thống xử lý nước thải, Quản đốc, Ban lãnh đạo cơ sở, đội ứng phó sự cố chất thải của cơ sở.

+ Người chỉ huy ứng phó sự cố chất thải tại cơ sở điều động lực lượng ứng phó sự cố chất thải của cơ sở (Bộ phận bảo trì, xử lý nước thải, Bộ phận an toàn – môi trường,...) tham gia khắc phục sự cố. Sau khi khắc phục sự cố hoàn thành tiến hành xác định nguyên nhân, mức độ sự cố báo cáo cho lãnh đạo Cơ sở.

+ Người chỉ huy ứng phó sự cố chất thải tại cơ sở báo cáo Ban chỉ huy PCTT và TKCN huyện Long Hồ và UBND xã Hòa Phú về việc ứng phó sự cố chất thải trong vòng 24 giờ kể từ điểm phát hiện sự cố.

** Đối với sự cố chất thải vượt ngoài khả năng tự ứng phó của cơ sở:*

+ Người chỉ huy ứng phó sự cố chất thải tại cơ sở phải thông báo ngay đến UBND huyện Long Hồ hoặc UBND xã Hòa Phú hoặc Ban chỉ huy PCTT và TKCN huyện Long Hồ hoặc đầu số 112 để được tổ chức ứng phó.

+ Thông báo cho nhân viên trong công ty, cách ly khu vực sự cố

+ Ban chỉ huy PCTT và TKCN huyện Long Hồ chỉ đạo thực hiện các biện pháp ứng phó khẩn cấp:

- Nhanh chóng kiểm tra hệ thống xử lý nước thải
- Lập tức sử dụng bơm dự phòng lắp vào thay thế vị trí bơm bị hỏng để bơm đẩy nước qua bể cân bằng.
- Nhanh chóng khắc phục sửa chữa thiết bị bơm bị tắc nghẽn.
- Đóng cửa xả nước thải để tránh xả nước thải không đạt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải ra môi trường
- Đắp bờ bao để tránh nước tràn chảy sang hệ thống thoát nước mưa và khu vực lân cận

+ Ban chỉ huy PCTT và TKCN huyện Long Hồ chỉ đạo các lực lượng tham gia ứng phó:

- Tiến hành thu gom nước thải chảy tràn do sự cố
- Theo dõi nước thải đầu ra, kiểm tra đạt tiêu chuẩn trước khi xả thải ra môi trường
- Nếu thời gian khắc phục sự cố quá dài, thì phải có kế hoạch tạm dừng sản xuất để khắc phục xong sự cố.
- Vệ sinh, làm sạch khu vực xảy ra sự cố

+ Ban chỉ huy PCTT và TKCN huyện Long Hồ tiến hành quan trắc, xác định nguyên nhân, đánh giá thiệt hại và thông báo kết thúc quá trình ứng phó sự cố, công bố thông tin; xây dựng kế hoạch cải tạo, phục hồi môi trường theo quy định tại Quyết định số 09/2020/QĐ-TTg ngày 18/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Sự cố khí thải:

a) Kịch bản 1: Rò rỉ trong quá trình xử lý bụi tại cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

- Vị trí xảy ra sự cố: Hệ thống xử lý bụi công đoạn nhập nghiền của Công ty A; địa chỉ: ấp Tân Vĩnh Thuận, Phường Tân Ngãi, thành phố Vĩnh Long

- Thời gian diễn ra sự cố: 4 giờ

- Nguyên nhân gây ra sự cố:

+ Trong quá trình xay – nghiền malt hệ thống đường ống xử lý bụi bị mòn, thủng. Lượng khí thải rò rỉ.

+ Công nhân vận hành phát hiện chậm trễ dẫn đến lượng khí thải phát sinh ra môi trường không được kiểm soát kịp thời.

- Tổ chức ứng phó sự cố chất thải:

**. Đối với sự cố chất thải xảy ra trong phạm vi của cơ sở và trong khả năng tự ứng phó của cơ sở:*

+ Nhân viên tại hiện trường lập tức thông báo cho trưởng ca, chủ cơ sở, đội ứng phó sự cố chất thải của cơ sở.

+ Công ty tiến hành dừng sản xuất và khắc phục sự cố. Sau khi hoàn thành việc khắc phục sự cố sẽ tiến hành báo cáo cho Công ty và vận hành lại Nhà máy.

+ Người chỉ huy ứng phó sự cố chất thải tại cơ sở báo cáo Ban chỉ huy PCTT và TKCN thành phố Vĩnh Long và UBND phường Tân Ngãi về việc ứng phó sự cố chất thải trong vòng 24 giờ kể từ điểm phát hiện sự cố.

**. Đối với sự cố chất thải vượt ngoài khả năng tự ứng phó của cơ sở:*

+ Chủ cơ sở hoặc người chỉ huy ứng phó sự cố chất thải tại cơ sở hoặc người dân xung quanh phải thông báo ngay đến UBND thành phố Vĩnh Long hoặc UBND phường Tân Ngãi hoặc Ban chỉ huy PCTT và TKCN thành phố Vĩnh Long hoặc đầu số 112 để tổ chức ứng phó. Sau khi tiếp nhận, xác nhận thông tin, đánh giá mức độ sự cố, Ban chỉ huy PCTT và TKCN thành phố Vĩnh Long tiến hành điều động các lực lượng ứng phó sự cố chất thải ở gần nhất.

+ Tiến hành các biện pháp ứng phó khẩn cấp:

- Ngưng vận hành hệ thống xử lý
- Hàn lại vị trí bị rò rỉ
- Cần tiến hành làm sạch, thu gom bụi Malt phát sinh để xử lý.

+ Kiểm tra môi hàn, vận hành thử nghiệm lại hệ thống xử lý

+ Theo dõi, kiểm tra trong quá trình vận hành

+ Ban chỉ huy PCTT và TKCN thành phố Vĩnh Long tiến hành quan trắc, xác định nguyên nhân, đánh giá thiệt hại và thông báo kết thúc quá trình ứng phó sự cố, công bố thông tin; xây dựng kế hoạch cải tạo, phục hồi môi trường theo quy định tại Quyết định số 09/2020/QĐ-TTg ngày 18/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Kịch bản 2: Hệ thống xử lý khí thải của cơ sở sản xuất xả khí thải không qua xử lý trong vòng 24 giờ

- Vị trí xảy ra sự cố: Đường ống dẫn khí thải lên tháp hấp thụ của Công ty B bị rò rỉ; địa chỉ: ấp Tân Vĩnh Thuận, phường Tân Ngãi, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long

- Thời gian diễn ra sự cố: 3 giờ

- Nguyên nhân gây ra sự cố:

+ Trong quá trình vận hành các hợp chất trong khí thải có khả năng ăn mòn dẫn đến đường ống mỏng dần và gây ra sự cố rò rỉ khí thải tại các mặt bích.

+ Công nhân vận hành phát hiện chậm trễ dẫn đến lượng khí thải phát sinh ra môi trường không được kiểm soát kịp thời.

- Tổ chức ứng phó sự cố chất thải:

**. Đối với sự cố chất thải xảy ra trong phạm vi của cơ sở và trong khả năng tự ứng phó của cơ sở:*

+ Nhân viên tại hiện trường lập tức thông báo cho trưởng ca, chủ cơ sở, đội ứng phó sự cố chất thải của cơ sở.

+ Công ty tiến hành dừng sản xuất và khắc phục sự cố. Sau khi hoàn thành việc khắc phục sự cố sẽ tiến hành báo cáo cho Công ty và vận hành lại Nhà máy.

+ Người chỉ huy ứng phó sự cố chất thải tại cơ sở báo cáo Ban chỉ huy PCTT và TKCN thành phố Vĩnh Long và UBND phường Tân Ngãi về việc ứng phó sự cố chất thải trong vòng 24 giờ kể từ điểm phát hiện sự cố.

**. Đối với sự cố chất thải vượt ngoài khả năng tự ứng phó của cơ sở:*

+ Chủ cơ sở hoặc người chỉ huy ứng phó sự cố chất thải tại cơ sở hoặc người dân xung quanh phải thông báo ngay đến UBND thành phố Vĩnh Long hoặc UBND phường Tân Ngãi hoặc Ban chỉ huy PCTT và TKCN thành phố Vĩnh Long hoặc đầu số 112 để được tổ chức ứng phó. Sau khi tiếp nhận, xác nhận thông tin, đánh giá mức độ sự cố, Ban chỉ huy PCTT và TKCN thành phố Vĩnh Long tiến hành điều động các lực lượng ứng phó sự cố chất thải ở gần nhất.

+ Tiến hành các biện pháp ứng phó khẩn cấp:

- Ngưng vận hành hệ thống xử lý
- Hàn lại vị trí bị rò rỉ
- Tắt quạt hút từ cyclon lắng bụi lên lên tháp hấp thụ, tiến hành sửa chữa hệ thống xử lý khí thải, bụi.

+ Kiểm tra mối hàn, vận hành thử nghiệm lại hệ thống xử lý

+ Theo dõi, kiểm tra trong quá trình vận hành

+ Ban chỉ huy PCTT và TKCN thành phố Vĩnh Long tiến hành quan trắc, xác định nguyên nhân, đánh giá thiệt hại và thông báo kết thúc quá trình ứng phó sự cố, công bố thông tin; xây dựng kế hoạch cải tạo, phục hồi môi trường theo quy định tại Quyết định số 09/2020/QĐ-TTg ngày 18/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Sự cố chất thải rắn:

a) Kịch bản 1: Sự cố cháy chất thải công nghiệp thông thường trong khu công nghiệp.

- Vị trí xảy ra sự cố: Công ty A trong khu công nghiệp Hòa Phú; địa chỉ: QL1A, xã Hòa Phú, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

- Thời gian diễn ra sự cố: 2 giờ

- Nguyên nhân gây ra sự cố:

+ Nhân viên thu gom bắt cần khi thao tác tại kho gây cháy kho chứa chất thải công nghiệp thông thường.

+ Do chập điện trong quá trình sử dụng.

- Tổ chức ứng phó sự cố chất thải:

**. Đối với sự cố chất thải xảy ra trong phạm vi của cơ sở và trong khả năng tự ứng phó của cơ sở:*

+ Nhân viên tại hiện trường ngay lập tức báo về cho đội ứng phó sự cố chất thải của cơ sở, quản đốc, ban lãnh đạo công ty.

+ Đội ứng phó sự cố chất thải ngay lập tức có mặt, chỉ huy ứng phó. Huy động lực lượng tại cơ sở (120 người). Các lực lượng ứng phó sau khi nhận được thông tin cũng nhanh chóng đến khu vực có sự cố để hỗ trợ.

+ Người chỉ huy ứng phó sự cố chất thải tại cơ sở báo cáo Ban chỉ huy PCTT và TKCN huyện Long Hồ và UBND xã Hòa Phú về việc ứng phó sự cố chất thải trong vòng 24 giờ kể từ điểm phát hiện sự cố.

**. Đối với sự cố chất thải vượt ngoài khả năng tự ứng phó của cơ sở:*

+ Lãnh đạo Công ty hoặc người chỉ huy ứng phó sự cố chất thải tại Công ty ngay lập tức báo cho Ban chỉ huy PCTT và TKCN huyện Long Hồ và các đơn vị chức năng (PCCC (114), y tế (115)), UBND huyện Long Hồ, Công an huyện Long Hồ, Đội ứng phó sự cố chất thải của các cơ sở lân cận.

+ Ban chỉ huy PCTT và TKCN huyện Long Hồ chỉ đạo các biện pháp ứng phó khẩn cấp:

- Cúp điện khu vực xảy ra đám cháy
- Triển khai chữa cháy ban đầu bằng các phương tiện chữa cháy xách tay được trang bị (bình chữa cháy bột MFZ8, bình MT35, bình chữa cháy khí CO2 MT3), tiếp cận, khống chế và dập tắt đám cháy.
- Khởi động máy bơm
- Triển khai đội hình phun nước bằng hệ thống chữa cháy vách tường hay các trụ nước chữa cháy gần nhất phun trực tiếp vào gốc lửa, ngăn chặn cháy lan hoặc phun nước làm mát bảo vệ người thoát nạn (nếu có).
- Phối hợp, hỗ trợ với lực lượng ứng phó chuyên nghiệp (Cảnh sát phòng cháy chữa cháy) trong công tác chữa cháy, cứu nạn cứu hộ đến khi đám cháy được dập tắt hoàn toàn.

+ Ban chỉ huy PCTT và TKCN huyện Long Hồ chỉ đạo các lực lượng tham gia ứng phó:

- Đưa người bị nạn ra khu vực an toàn và chuyển đến cơ sở y tế gần nhất (nếu có)
- Nhanh chóng phát cảnh báo đến nhân viên tránh xa khu vực sự cố, cách ly khu vực xảy ra sự cố, điều tiết giao thông.
- Đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt cho đến khi đám cháy được dập tắt hoàn toàn
- Hỗ trợ sơ tán nhân viên và tài sản ra khu vực an toàn.

- Huy động lực lượng ứng phó và thiết bị ứng phó tại cơ sở

+ Sau khi đám cháy được dập tắt hoàn toàn, dọn dẹp và làm sạch hiện trường

+ Ban chỉ huy PCTT và TKCN huyện Long Hồ tiến hành quan trắc, xác định nguyên nhân, đánh giá thiệt hại và thông báo kết thúc quá trình ứng phó sự cố, công bố thông tin; xây dựng kế hoạch cải tạo, phục hồi môi trường theo quy định tại Quyết định số 09/2020/QĐ-TTg ngày 18/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Kịch bản 2: Sự cố trong quá trình vận chuyển chất thải thông thường.

- Vị trí xảy ra sự cố: Sự cố tràn đổ bã hèm bia trong quá trình vận chuyển tại Công ty B; địa chỉ: ấp Tân Vĩnh Thuận, phường Tân Ngãi, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long

- Thời gian phát hiện sự cố: khoảng 10 phút

- Nguyên nhân gây ra sự cố:

+ Nhân viên thu gom, vận chuyển thao tác sai quy trình an toàn.

+ Va chạm, tai nạn trong quá trình di chuyển.

- Tổ chức ứng phó sự cố chất thải:

+ Nhân viên phát hiện nhanh chóng ra lệnh cho tài xế ngừng di chuyển. Đồng thời, nhanh chóng báo cáo đến Trưởng ca (Quản đốc), ban lãnh đạo, chủ cơ sở, đội ứng phó sự cố chất thải của cơ sở về sự cố.

+ Sau khi tiếp nhận thông tin, đội ứng phó sự cố chất thải của cơ sở ngay lập tức có mặt, đánh giá tình hình sự cố, chỉ huy ứng phó.

+ Người chỉ huy ứng phó sự cố chất thải tại cơ sở báo cáo Ban chỉ huy PCTT và TKCN thành phố Vĩnh Long và UBND phường Tân Ngãi về việc ứng phó sự cố chất thải trong vòng 24 giờ kể từ điểm phát hiện sự cố.

+ Ban chỉ huy PCTT và TKCN thành phố Vĩnh Long chỉ đạo các biện pháp ứng phó khẩn cấp:

- Nhanh chóng tiến hành thu gom lượng bã hèm rơi đổ, lưu chứa vào khu vực an toàn.

- Sau khi thu gom, dùng nước rửa sạch bề mặt nơi xảy ra sự cố để làm, sạch khu vực, hạn chế mùi phát sinh.

+ Ban chỉ huy PCTT và TKCN thành phố Vĩnh Long chỉ đạo các lực lượng tham gia ứng phó:

- Huy động lực lượng ứng phó tại chỗ.

- Thông báo đến toàn thể nhân viên về sự cố, tiến hành cách ly sự cố.

+ Ban chỉ huy PCTT và TKCN thành phố Vĩnh Long tiến hành quan trắc, xác định nguyên nhân, đánh giá thiệt hại và thông báo kết thúc quá trình ứng phó sự cố, công bố thông tin; xây dựng kế hoạch cải tạo, phục hồi môi trường theo quy định tại Quyết định số 09/2020/QĐ-TTg ngày 18/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

PHỤ LỤC III**Một số kịch bản sự cố chất thải mức độ trung bình (kịch bản giả định)***(kèm theo Quyết định số...../QĐ-UBND ngày/..../2025**của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long)***1. Sự cố nước thải**

a) Kịch bản 1: Sự cố bề bờ bao tại bãi rác Hòa Phú do sụp lún công trình và mưa lớn kéo dài.

- Vị trí xảy ra sự cố: khu vực bờ bao ngăn của bãi rác Hòa Phú; địa chỉ: xã Hòa Phú, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

- Thời gian diễn ra sự cố: 2 ngày

- Nguyên nhân gây ra sự cố:

+ Bờ bao đã được xây dựng nhiều năm, tuổi thọ sử dụng bị giảm;

+ Nền móng bờ bao không được gia cố chắc chắn, gặp mưa lớn kéo dài dễ bị sụp lở;

+ Công tác kiểm tra, giám sát trong quá trình hoạt động và khi gặp các điều kiện bất thường về thời tiết chưa được thực hiện tốt và chặt chẽ.

- Tổ chức ứng phó sự cố chất thải:

+ Tiếp nhận thông tin từ Ban chỉ huy PCTT và TKCN huyện Long Hồ;

+ Ban chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh nhanh chóng đến hiện trường xác minh, tiếp cận nguồn gây ra sự cố, đánh giá mức độ sự cố. Huy động lực lượng ứng phó cơ sở (đội ứng phó sự cố chất thải của Công ty cổ phần công trình công cộng Vĩnh Long,...)

+ Ban chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh chỉ đạo thực hiện các biện pháp ứng phó khẩn cấp:

- Tiến hành đắp bờ bao khu vực sự cố, ngăn chặn chảy tràn nước rỉ rác ra khu vực xung quanh và ruộng dân trên diện rộng.

- Tiến hành thu gom nước rỉ rác để xử lý theo quy định, tránh ảnh hưởng nguồn nước mặt, nước ngầm tại khu vực.

- Tiến hành xây dựng lại bờ tường bao.

+ Ban chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh chỉ đạo các lực lượng tham gia ứng phó:

- Đội ứng phó sự cố chất thải của Công ty CP công trình công cộng Vĩnh Long và các lực lượng ứng phó sau khi nhận được thông tin cũng nhanh chóng đến khu vực có sự cố để hỗ trợ.

- Tiến hành cách ly khu vực xảy ra sự cố

- Hỗ trợ đội ứng phó sự cố chất thải trong công tác ứng phó sự cố chất thải

- Lấy mẫu môi trường nước khu vực xảy ra sự cố

- Theo dõi quá trình ứng phó của Công ty.

- Trong trường hợp quá trình ứng phó kéo dài, cần theo dõi và có báo cáo liên tục về quá trình ứng phó cho đến khi khắc phục xong sự cố.

+ Ban chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh tiến hành quan trắc, xác định nguyên nhân, đánh giá thiệt hại và thông báo kết thúc quá trình ứng phó sự cố, công bố thông tin; xây dựng kế hoạch cải tạo, phục hồi môi trường theo quy định tại Quyết định số 09/2020/QĐ-TTg ngày 18/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Kịch bản 2: Hệ thống xử lý nước thải của Công ty A gặp sự cố thải ra ngoài môi trường 1.000 m³ nước thải ra sông Tiền.

- Vị trí xảy ra sự cố: Điểm đầu ra nước thải sau hệ thống xử lý của Công ty A trên sông Tiền; địa chỉ: ấp Tân Vĩnh Thuận, phường Tân Ngãi, TP.Vĩnh Long.

- Thời gian diễn ra sự cố: 10 giờ

- Nguyên nhân gây ra sự cố:

+ Lượng nước thải tại Công ty tăng gấp 2 lần, hệ thống xử lý nước thải quá tải công suất, Công ty chủ động rút ngắn thời gian xử lý nước thải ở các bước, sau đó xả thải ra sông Tiền.

+ Hệ thống quan trắc tự động bị hỏng các đầu dò, Công ty không kiểm soát được nồng độ đầu ra các thông số trước khi thải ra ngoài sông Tiền.

+ Sự cố vượt khả năng lưu chứa của bể sự cố tại Nhà máy hoặc Bể sự cố lâu ngày không sử dụng nên được sử dụng cho mục đích khác không đảm bảo cho công tác ứng phó sự cố.

- Tổ chức ứng phó sự cố chất thải:

+ Tiếp nhận thông tin từ Ban chỉ huy PCTT và TKCN thành phố Vĩnh Long;

+ Ban chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh nhanh chóng đến hiện trường xác minh, tiếp cận nguồn gây ra sự cố, đánh giá mức độ sự cố. Huy động lực lượng ứng phó cơ sở (đội ứng phó sự cố chất thải của Công ty A, Bộ phận bảo trì, Bộ phận xử lý nước thải,...).

+ Ban chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh chỉ đạo thực hiện các biện pháp ứng phó khẩn cấp:

- Tạm dừng hoạt động sản xuất để tiến hành sửa chữa hệ thống xử lý nước thải.

- Kiểm tra hệ thống xử lý nước thải.

- Kiểm tra hệ thống quan trắc tự động tại Công ty

- Nhanh chóng đưa nước thải về bể điều hòa, bể chứa trung gian để tiến hành xử lý sự cố.

- Ngăn chặn dòng khu vực xảy ra sự cố, Bơm hút nước thải về hệ thống xử lý nước thải.

- Nhanh chóng bổ sung, cung cấp nuôi cấy vi sinh vật trong bể sinh học

- Khóa cửa xả của hệ thống xử lý nước thải để tránh tình trạng xả thải không đạt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải.

+ Ban chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh chỉ đạo các lực lượng tham gia ứng phó:

- Thông báo sự cố đến nhân viên và người dân trên khu vực có khả năng bị ảnh hưởng.
- Tiến hành lấy mẫu môi trường nước khu vực xảy ra sự cố và khu vực lân cận.
- Phối hợp, hỗ trợ với Đội ứng phó sự cố chất thải của Công ty trong việc ứng phó.
- Liên tục theo dõi vận hành hệ thống xử lý chất thải trong thời gian sửa chữa để kịp thời xử lý.
- Trong trường hợp thời gian khắc phục sự cố kéo dài, có thể đề nghị giảm công suất hoặc tạm dừng sản xuất để khắc phục xong sự cố.
- Theo dõi nước thải đầu ra, kiểm tra đạt tiêu chuẩn trước khi xả thải ra môi trường.
- Lấy mẫu môi trường khu vực sự cố. Thông báo đến người dân trong khu vực bị ảnh hưởng (trong trường hợp chất lượng nước không đạt, có thể gây ảnh hưởng đến sinh hoạt của người dân).
- Theo dõi quá trình xử lý tại Công ty cho đến khi khắc phục xong sự cố.

+ Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh tiến hành quan trắc, xác định nguyên nhân, đánh giá thiệt hại và thông báo kết thúc quá trình ứng phó sự cố, công bố thông tin; xây dựng kế hoạch cải tạo, phục hồi môi trường theo quy định tại Quyết định số 09/2020/QĐ-TTg ngày 18/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Sự cố khí thải:

a) Kịch bản 1: Trong quá trình vận hành hệ thống xử lý khí thải gặp sự cố; tuy nhiên, nhà máy duy trì hoạt động bình thường.

- Vị trí xảy ra sự cố: Hệ thống xử lý bụi nhập, nghiền, hệ thống xử lý khí thải lò hơi của Công ty A; địa chỉ: ấp Tân Vĩnh Thuận, phường Tân Ngãi, thành phố Vĩnh Long

- Thời gian diễn ra sự cố: 4 giờ

- Nguyên nhân gây ra sự cố:

+ Quá trình phối hợp hoạt động sản xuất và bảo trì của các bộ phận không thống nhất dẫn đến việc phát sinh khí thải chưa qua xử lý ra ngoài môi trường;

+ Do yêu cầu về đơn hàng nên Công ty quyết định vận hành khi các công trình bảo vệ môi trường chưa sẵn sàng.

- Tổ chức ứng phó sự cố chất thải:

+ Tiếp nhận thông tin từ người dân sống ở khu vực nhà máy hoặc Ban chỉ huy PCTT và TKCN thành phố Vĩnh Long.

+ Ban chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh nhanh chóng đến hiện trường xác minh, tiếp cận nguồn gây ra sự cố, đánh giá mức độ sự cố. Huy động lực lượng ứng phó cơ sở.

+ Ban chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh chỉ đạo thực hiện các biện pháp ứng phó khẩn cấp:

- Ngưng vận hành sản xuất
- Kiểm tra hệ thống xử lý khí thải của Công ty
- Chỉ đạo Công ty nhanh chóng tiến hành sửa chữa, bảo trì hệ thống xử lý khí thải

• Giảm hoặc ngưng quá trình sản xuất cho đến khi hệ thống xử lý khí thải được bảo trì hoàn tất

+ Ban chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh chỉ đạo các lực lượng tham gia ứng phó:

- Tiến hành quan trắc môi trường tại khu vực bị ảnh hưởng.
- Thông báo về sự cố và quá trình ứng phó đang được thực hiện cho người dân trong khu vực.

+ Kiểm tra hệ thống xử lý khí thải, vận hành thử nghiệm tại Công ty

+ Theo dõi, kiểm tra trong quá trình vận hành

+ Lấy mẫu môi trường khu vực bị ảnh hưởng sau quá trình vận hành lại hệ thống xử lý khí thải.

+ Đánh giá thiệt hại, lên phương án đền bù cho các hộ dân bị ảnh hưởng bởi sự cố (nếu có)

+ Ban chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh tiến hành quan trắc, xác định nguyên nhân, đánh giá thiệt hại và thông báo kết thúc quá trình ứng phó sự cố, công bố thông tin; xây dựng kế hoạch cải tạo, phục hồi môi trường theo quy định tại Quyết định số 09/2020/QĐ-TTg ngày 18/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Kịch bản 2: Hệ thống xử lý khí thải Công ty B xả khí thải không qua xử lý ra ngoài môi trường

- Vị trí xảy ra sự cố: Hệ thống xử lý khí thải lò hơi của Công ty B; địa điểm: Phường Tân Hòa, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

- Thời gian diễn ra sự cố: 2 giờ

- Nguyên nhân gây ra sự cố:

+ Quá trình phối hợp hoạt động sản xuất và bảo trì của các bộ phận không thống nhất dẫn đến việc phát sinh khí thải chưa qua xử lý ra ngoài môi trường;

+ Do yêu cầu về đơn hàng nên Công ty quyết định vận hành khi các công trình bảo vệ môi trường chưa sẵn sàng.

- Tổ chức ứng phó sự cố chất thải:

+ Tiếp nhận thông tin từ người dân sống ở khu vực phường Tân Hòa hoặc Ban chỉ huy PCTT và TKCN thành phố Vĩnh Long.

+ Ban chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh nhanh chóng đến hiện trường xác minh, tiếp cận nguồn gây ra sự cố, đánh giá mức độ sự cố. Huy động lực lượng ứng phó cơ sở.

+ Ban chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh chỉ đạo thực hiện các biện pháp ứng phó khẩn cấp:

- Ngưng vận hành sản xuất
- Kiểm tra hệ thống xử lý khí thải của Công ty
- Chỉ đạo Công ty nhanh chóng tiến hành sửa chữa, bảo trì hệ thống xử lý

khí thải

• Giảm hoặc ngưng quá trình sản xuất cho đến khi hệ thống xử lý khí thải được bảo trì hoàn tất

+ Ban chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh chỉ đạo các lực lượng tham gia ứng phó:

- Tiến hành quan trắc môi trường tại khu vực bị ảnh hưởng.
- Thông báo về sự cố và quá trình ứng phó đang được thực hiện cho người dân bị ảnh hưởng trong khu vực.

+ Kiểm tra hệ thống xử lý khí thải, vận hành thử nghiệm tại Công ty

+ Theo dõi, kiểm tra trong quá trình vận hành

+ Lấy mẫu môi trường khu vực bị ảnh hưởng sau quá trình vận hành lại hệ thống xử lý khí thải.

+ Đánh giá thiệt hại, lên phương án đền bù cho các hộ dân bị ảnh hưởng bởi sự cố (nếu có)

+ Ban chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh tiến hành quan trắc, xác định nguyên nhân, đánh giá thiệt hại và thông báo kết thúc quá trình ứng phó sự cố, công bố thông tin; xây dựng kế hoạch cải tạo, phục hồi môi trường theo quy định tại Quyết định số 09/2020/QĐ-TTg ngày 18/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Sự cố chất thải rắn:

a) Kịch bản 1: Xả chất thải chăn nuôi gây ô nhiễm môi trường .

- Vị trí xảy ra sự cố: Công ty A xả chất thải chăn nuôi ra sông gây ô nhiễm môi trường ; địa chỉ: Ấp Định Thới A, An Phước, Mang Thít, Vĩnh Long

- Thời gian diễn ra sự cố: 6 ngày

- Nguyên nhân gây ra sự cố:

+ Công ty cố tình không vận hành hệ thống xử lý, xả thải thẳng ra môi trường

+ Hệ thống xử lý quá tải hoặc gặp sự cố trong quá trình vận hành nhưng không thể khắc phục kịp thời

+ Không có nhân viên vận hành theo dõi đảm bảo hiệu quả xử lý của hệ thống.

- Tổ chức ứng phó sự cố chất thải:

+ Người dân nhanh chóng thông báo cho các cơ quan chức năng (Ban chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh, huyện Mang Thít, UBND huyện Mang Thít, UBND xã An Phước,...)

+ Ban chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh tiếp nhận thông tin, nhanh chóng đến hiện trường, đánh giá tình hình sự cố.

+ Ban chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh chỉ đạo thực hiện các biện pháp ứng phó khẩn cấp:

- Kiểm tra hệ thống xử lý chất thải của cơ sở
- Tiến hành thu gom chất thải phát sinh từ sự cố để xử lý
- Chặn dòng, bơm nước thải về lại hệ thống xử lý của cơ sở
- Phun xịt các sản phẩm vi sinh giúp làm giảm mùi hôi khu vực xung quanh
- Theo dõi nước thải đầu ra, kiểm tra đạt tiêu chuẩn trước khi xả thải ra môi trường và đảm bảo đúng vị trí xả thải.

• Lấy mẫu môi trường khu vực sự cố. Thông báo đến người dân trong khu vực bị ảnh hưởng (trong trường hợp chất lượng nước không đạt, có thể gây ảnh hưởng đến sinh hoạt của người dân)

- Theo dõi quá trình xử lý tại cơ sở cho đến khi khắc phục xong sự cố
- Đánh giá thiệt hại, lên phương án đền bù cho các hộ dân bị ảnh hưởng bởi sự cố (nếu có)

+ Ban chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh chỉ đạo các lực lượng tham gia ứng phó:

- Thông báo sự cố đến người dân trên khu vực có khả năng bị ảnh hưởng
- Tiến hành lấy mẫu môi trường nước khu vực xảy ra sự cố và khu vực lân cận.

+ Ban chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh tiến hành quan trắc, xác định nguyên nhân, đánh giá thiệt hại và thông báo kết thúc quá trình ứng phó sự cố, công bố thông tin; xây dựng kế hoạch cải tạo, phục hồi môi trường theo quy định tại Quyết định số 09/2020/QĐ-TTg ngày 18/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Kịch bản 2: Tràn đổ chất thải thông thường có nguy cơ cháy nổ trong quá trình vận chuyển.

- Vị trí xảy ra sự cố: Công ty B đổ chất thải thông thường ra môi trường trong quá trình vận chuyển; địa điểm: khu vực xã Tân Hạnh, huyện Long Hồ và phường 8, TP Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long

- Phạm vi bị ảnh hưởng: Tuyến đường và người dân sống dọc theo đường Đinh Tiên Hoàng (khoảng 1km, tính từ điểm xảy ra sự cố).

- Nguyên nhân gây ra sự cố:

- + Nhân viên thu gom không thực hiện đúng quy trình an toàn.
- + Phương tiện vận chuyển gặp sự cố trong quá trình di chuyển.

- Tổ chức ứng phó sự cố chất thải:

+ Người dân phát hiện nhanh chóng ra hiệu cho tài xế ngừng di chuyển. Tài xế ngay lập tức báo về Công ty B và các cơ quan chức năng (Ban chỉ huy PCTT và TKCN

tỉnh, huyện Long Hồ và thành phố Vĩnh Long, UBND thành phố Vĩnh Long, UBND huyện Long Hồ, UBND xã Tân Hạnh, UBND phường 8,...)

+ Ban chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh tiếp nhận thông tin, nhanh chóng đến hiện trường, đánh giá tình hình sự cố và huy động thêm các đơn vị hỗ trợ (Công An, Cảnh sát giao thông,...)

+ Ban chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh chỉ đạo thực hiện các biện pháp ứng phó khẩn cấp:

- Nhanh chóng tiến hành thu gom các chất thải rơi đổ trên bề mặt đường để xử lý theo quy định

- Trục vớt các chất thải trên sông (trong trường hợp chất thải rơi xuống sông)

- Dọn dẹp, làm sạch khu vực xảy ra sự cố

+ Ban chỉ huy PCTT và TKCN cấp tỉnh chỉ đạo các lực lượng tham gia ứng phó:

- Thông báo sự cố đến người dân trên khu vực có khả năng bị ảnh hưởng

- Lực lượng Công An: đảm bảo an ninh trật tự, an toàn khu vực xảy ra sự cố

- Lực lượng Cảnh sát giao thông: Điều tiết giao thông trên tuyến đường xảy ra sự cố

+ Ban chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh tiến hành quan trắc, xác định nguyên nhân, đánh giá thiệt hại và thông báo kết thúc quá trình ứng phó sự cố, công bố thông tin; xây dựng kế hoạch cải tạo, phục hồi môi trường theo quy định tại Quyết định số 09/2020/QĐ-TTg ngày 18/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ.